TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHI XUÂN** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2020/QĐST-KDTM	*Nghi Xuân, ngày 12 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2020/TLST-KDTM ngày 06 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2020 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:(4)

- *Nguyên đơn:* Công ty A

Đại diện theo pháp luật: C – Sinh năm 1965 – Chủ tịch kiêm Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Đỗ Văn Ch – Sinh năm 1984

Địa chỉ: KCN Tân H, xã Tân Hương, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: Doan nghiệp T (Nay là Công ty T)

Đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Quang V – Sinh năm 1975

Địa chỉ: Thôn Linh T, xã Xuân Liên, huyện Nghi Xuân, Hà Tĩnh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:(5)

- Doanh nghiệp T (nay là công ty T) liên đới với ông Bùi Quang Vinh có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty A số tiền là 49.600.000 đồng (Bốn mươi chín triệu sáu trăm ngàn) còn nợ, cụ thể như sau:

- Trước ngày 10/7/2020 trả trước số tiền từ 10.000.000 đồng (Mười triệu) – 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu).

- Trước ngày 30/12/2020 thanh toán hết số tiền nợ còn lại.

Quyền yêu cầu thi hành án được xác định khi bên có nghĩa vụ vi phạm thỏa thuận.

Kể từ ngày bên có quyền có đơn yêu cầu thi hành án, thì hàng tháng bên có nghĩa vụ còn phải chịu thêm lãi suất chậm thanh toán đối với số tiền còn lại phải thi hành án theo mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời

điểm thanh toán, tương ứng với thời gian chậm trả, mức lãi suất theo quy định tại Điều 306 của Luật thương mại.

- Về án phí: Căn cứ khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; điểm b khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Doanh nghiệp T (nay là công ty T) tự nguyện nộp toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm ngàn đồng).

Trả lại cho Công ty A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm ngàn đồng) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000115 ngày 26/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS huyện Nghi Xuân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký, đóng dấu**)**

Phạm Huy Bình